

Bản án số: 33/2021/HSST

Ngày 30 - 7- 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Hải

2. Bà Đoàn Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/HSST ngày 15/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/HSST- QĐ ngày 19/7/2021 đối với:

1. Bị cáo **Vũ Tiên H**, sinh ngày 02/9/2000 tại xã Đ, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quốc N và bà Đắc Thị H; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2, bị cáo chưa có vợ, con; Nhân thân: tháng 02/2019 nhập ngũ đến tháng 01/2021 xuất ngũ và có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua cao điểm: “Đoàn kết, lập công, quyết thắng”; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (đã tử vong ngày 01/3/2021 do tai nạn

giao thông)

Nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị H:

- Ông Ngô T, sinh năm 1964(là chồng bà H)
- Anh Ngô Văn T1, sinh năm 1991(là con bà H)
- Ngô Văn N, sinh năm 1997 (là con bà H)

Nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình

Người được người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền:

- Ông Ngô T, sinh năm 1964(là chồng bà H)

Nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình.

3. Người làm chứng:

- Anh Vũ Minh Đ, sinh năm 2002, “có mặt”.

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Chị Đinh Thị H, sinh năm 1972, “vắng mặt”.

Anh Ngô Văn T1, sinh năm 1991, “vắng mặt”

Đều cư trú: thôn C xã N, huyện K tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, bị cáo Vũ Tiên H (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, dung tích 109,1cm² biển kiểm soát 17B7 - 345.75 chở sau anh Đ đi trên đường 457 hướng xã Nam Cao đi xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Cao Bạt Đoàn xã Nam Cao huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình, bị cáo phát hiện thấy phía trước cách đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển có bà H đi xe đạp cùng chiều trên phần đường bên phải theo chiều đi của bị cáo. Khi còn cách bà H khoảng 07m, bị cáo thấy bà H điều khiển xe đạp chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo, bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe đạp do bà H điều khiển dẫn đến phần đầu xe mô tô đã va chạm vào thân xe bên trái xe đạp do bà H điều khiển trên phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo làm bà H và xe đạp ngã đổ xuống đường, còn bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô đi được khoảng 03 m thì ngã đổ xuống đường. Hậu quả bà H bị thương tích đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và chuyển điều trị tại Bệnh viện Lão khoa trung ương từ ngày 27/02/2021 đến ngày 28/02/2021, sau đó bà H được gia đình đưa về nhà và

từ vong hồi 01 giờ 30 phút ngày 01/3/2021. Bị cáo H và anh Đ không bị thương tích gì nên không điều trị tại cơ sở y tế nào.

Khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 07m. Liền kề với 02 bên mép đường đều có rãnh thoát nước rộng 0m20, tiếp đó là bó vỉa bằng bê tông rộng 0m20, có độ xoắn là 0m15, tiếp đến là cống thoát nước rộng 1m00 và lề đường rộng 03m, mặt cống thoát nước là lề đường cao hơn so với mặt đường là 0m12, tiếp đến là hai bên nhà dân sinh sống. Cách hiện trường 65m về hướng xã Nam Cao có 01 biển báo W225 (biển báo đoạn đường có trẻ em đi qua), ngoài ra không có biển báo nào khác. Hiện trường ghi nhận 06 vết trượt xước, trong đó vết (1), (3), (5), (6) nằm trên phần đường bên trái hướng xã Nam Cao - Đình Phùng. Vết (2), (4) nằm trên bó vỉa bê tông bên trái hướng xã Nam Cao - Đình Phùng. Vết (1) đo (1m87 x 0m04), đo từ đầu vết (1) vào mép đường trái là 0m70, đo từ cuối vết (1) vào mép đường trái là 0m43. Đo từ đầu vết (1) đến đầu vết (2) là 0m60, vết (2) là đám dầu vết, đo (0m20 x 0m12), vết (2) nằm trên mặt xoay của bó vỉa bê tông, đo đầu vết (2) ra mép đường trái là 0m23, cuối vết (2) cao hơn so với mặt đường là 0m05. Đo từ đầu vết (2) đến đầu vết (3) là 0m64, vết (3) đo (0m05 x 0m015), đo từ đầu vết (3) ra mép đường trái là 0m23, đo từ cuối vết (3) ra mép đường trái là 0m25. Đo từ đầu vết (3) đến đầu vết (4) là 0m64, vết (4) đo (0m09 x 0m01), đo từ đầu vết (4) ra mép đường trái là 0m21; đầu vết (4) và cuối vết (4) đều cao hơn so với mặt đường là 0m05. Đo từ đầu vết (4) đến đầu vết (5) là 3m80, có số đo (0m35 x 0m01), đo từ đầu vết (5) ra mép đường trái là 2m26, đo từ cuối vết (5) vào mép đường trái là 2m22. Đo từ đầu vết (5) đến đầu vết (6) là 1m45, vết (6) có số đo (0m30 x 0m005), đo từ đầu vết (6) ra mép đường trái là 3m21, đo từ cuối vết (6) ra mép đường trái là 3m41.

Xe mô tô biển kiểm soát 17B7 - 345.75 và xe đạp đã được đưa ra khỏi hiện trường.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 17B7 - 345.75 sơn màu xanh - bạc - đen có các dấu vết chủ yếu sau: Mặt lặn, phần tiếp giáp má lốp, má lốp bên phải bánh lốp trước tương ứng vị trí chân van có vết trượt mất đất cát, trượt xước cao su hướng từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, vết đo (21x4)cm, bề mặt bám dính tạp chất màu đỏ dạng sơn. Cạnh ngoài đầu trước, chắn bùn bánh trước có dấu vết trượt xước sơn nhựa hướng từ trước về sau, bám dính tạp chất màu đỏ dạng sơn, vết đo (5 x 12)cm, vị trí cao nhất và thấp nhất của vết cách đất

lần lượt là 56cm và 55cm. Mặt ngoài cánh yếm bên phải tại vị trí cách đầu dưới 32cm có dấu vết trượt mất bụi, bề mặt in hình các đường song song nhỏ đều bám dính chất bẩn hướng từ trước về sau, vết đo (29 x11)cm, vị trí cao nhất và thấp nhất cách đất lần lượt là 70cm và 45cm. Đầu ngoài trục trước, đầu ngoài tay nắm lái và tay phanh, cạnh ngoài bàn giậm phanh, đầu ngoài giá đỡ chân trước, đầu ngoài giá đỡ chân sau bên phải có các dấu vết trượt xước sơn, kim loại, cao su hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bột đá và đất cát.

Khám nghiệm xe đạp sơn màu đỏ, đầu xe có 01 giỏ để hàng phía trước bằng kim loại bọc nhựa màu đen có các dấu vết chủ yếu sau:

Dấu vết bên trái xe: Tại mặt sau ngoài cangk bánh trước có vết trượt xước mất sơn màu đỏ hướng từ sau về trước, bám dính tạp chất màu đen dạng cao su in hình vân talon xe mô tô, toàn vết đo (21x2)cm, vị trí cao nhất và thấp nhất của vết cách đất 50cm và 30cm. Mặt ngoài cangk bánh trước bên trái có dấu vết trượt xước mất sơn màu đỏ hướng từ sau về trước, vết đo (5,5x1,5)cm, vị trí cao nhất và thấp nhất cách đất lần lượt là 55cm và 49,5cm. Mặt ngoài thanh kim loại đỡ chấn bunn bánh trước bên trái có dấu vết cong kim loại hướng từ trái sang phải, bề mặt trượt mất bụi, miết dính tạp chất màu đen hướng từ sau về trước, từ trái sang phải, vết đo (11x0,5)cm, vị trí cao nhất và thấp nhất lần lượt là 33cm và 30cm. Mặt ngoài các nan hoa tương ứng vị trí chân van rải rác có các dấu vết trượt mất đất cát, miết dính tạp chất màu đen hướng ngược chiều chuyển động tiến, vết đo (14x5)cm.

Dấu vết bên phải xe: Mặt ngoài giỏ đeo hàng, đầu ngoài tay nắm lái, đầu ngoài bàn đạp, cạnh ngoài yên xe có dấu vết trượt xước sơn, nhựa, cao su, bề ngoài bám dính đất cát. Cạnh trên giỏ đeo hàng trước và đầu ngoài tay nắm lái bên phải có dấu vết trượt xước kim loại, bám dính bột đá.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 57/PY/PC09 ngày 09/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H: đa chấn thương vùng đầu, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm phải, chảy máu não. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Vật chứng của vụ án:

Xe mô tô biển kiểm soát 17B7 - 345.75 sơn màu xanh - bạc - đen do bị cáo H điều khiển là tài sản hợp pháp của bị cáo, xe đạp sơn màu đỏ do bà H điều khiển là tài sản chung của bà H và ông T đều đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương trả lại cho bị cáo và ông Thành ngày 27/5/2021.

Trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho đại diện bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng (gồm chi phí mai táng 50.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 150.000.000 đồng), đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không còn yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSKX ngày 14/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Vũ Tiên H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Tiên H phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, Điều 50, điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo Vũ Tiên H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại về việc bồi thường dân sự.

- Về việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bị cáo và xe đạp cho ông Thành nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ.

[3] Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 tại đoạn đường 457 thuộc địa phận thôn Cao Bạt Đoàn xã Nam Cao huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Tiên H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B7 - 345.75 chở sau anh Đ hướng đi từ xã Nam Cao đi xã Đình Phùng. Do bị cáo H điều khiển xe mô tô vượt không đảm bảo an toàn nên phần đầu xe mô tô đã va chạm vào thân xe bên trái xe đạp do bà Nguyễn Thị H điều khiển đi cùng chiều phía trước đang chuyển hướng từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của bị cáo. Hậu quả bà H bị đa chấn thương vùng đầu, tay và chân làm vỡ xương sọ vùng chẩm phải, chảy máu não và tử vong do chấn thương sọ não, xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Vũ Tiên H đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ - Các hành vi bị nghiêm cấm

...

9. *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.*

Điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng..

Điều 14. Vượt xe.

.....

2. *Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.*

Điều 5. Thông tư 31 - Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau đây:

....

5. Qua khu vực có trường học, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông.

Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vũ Tiên H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, khi tham gia giao thông bị cáo đã không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã gây ra tai nạn nghiêm trọng gây thiệt hại đến tính mạng của bà H, gây mất mát đau thương rất lớn cho gia đình bị hại. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt xử phạt tương ứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện tích cực bồi t H cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam và có thành tích xuất sắc trong thời gian tham gia

quân đội - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ngoài hành vi phạm tội lần này thì bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật, chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

[6] Bị cáo mới xuất ngũ, chưa có công việc do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo H đã thỏa thuận bồi t H cho gia đình bị hại Nguyễn Thị H tổng số tiền là 200.000.000 đồng; Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Ngô Thành chấp nhận mức bồi t H 200.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường, có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường giá trị chiếc xe đạp. Xét việc thỏa thuận trên của các bên là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương đã trả lại xe mô tô BKS 17B7 - 345.75 cho bị cáo và xe đạp cho ông T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Tiên H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 50, điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban t H vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

I. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiên H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

II. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vũ Tiên H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/7/2021.

Giao bị cáo Vũ Tiên H cho Ủy ban nhân dân xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo Vũ Tiên H đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thị H số tiền là 200.000.000 đồng (Đã bồi thường xong).

IV. Về án phí:

Bị cáo Vũ Tiên H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/7/2021, ông Thành có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- CA huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Xuân

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Thanh Xuân

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Bường – Phó Giám đốc Trung tâm văn hóa huyện Kiến Xương.

2. Bà Nguyễn Thị Như Trang - Chuyên viên Phòng TNMT huyện Kiến Xương.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Bị cáo Trần Quốc Toàn bị VKS truy tố về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Toàn phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc Toàn 01(một) năm tù, cho hưởng án treo.
Thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/8/2017.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự 1999; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015:

Chấp nhận việc các bị cáo Trần Quốc Toàn đã thỏa thuận bồi t H cho gia đình người bị hại Đoàn Văn Chi số tiền là 70.000.000 đồng (Đã bồi t H xong).

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 2004:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương trả lại cho bị cáo Trần Quốc Toàn chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 17K - 6448; trả lại cho chị Phạm Thị Hiền xe mô tô biển kiểm soát 17M1 - 7724; trả lại cho ông Nguyễn Văn Phi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17FA - 8151 và một xe lôi tự chế ba bánh.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc Toàn giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 340072342694 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 07/10/2014 - Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về án phí:

- Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban t H vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban t H vụ Quốc hội:

Bị cáo Trần Quốc Toàn phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong. Hội đồng xét xử đã thống nhất thông qua và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

